**Tuần 28 và Tuần 29 - LỊCH SỬ-ĐỊA LÝ 6**

**PHẦN: LỊCH SỬ**

**BÀI 18 CÁC CUỘC ĐẤU TRANH GIÀNH ĐỘC LẬP DÂN TỘC**

**TRƯỚC THẾ KỈ X**

**I.KHỞI NGHĨA HAI BÀ TRƯNG (NĂM 40-43)**

-Mùa xuân năm 40, Hai Bà Trưng dựng cờ khởi nghĩa ở Hát Môn ( Hà Nội)

- Từ Hát Môn nghĩa quân làm chủ Mê Linh, rồi tiến đánh Cổ Loa và Luy Lâu.

- Tô Định hốt hoảng bỏ thành, trốn về Nam Hải. Quân Hán bị đánh tan.

- Khởi nghĩa đã giành được thắng lợi, Trưng Trắc lên làm vua, đóng đô ở Mê Linh.

- Mùa hè năm 42, nhà Hán đem quân sang đàn áp.

- Năm 43, cuộc khởi nghĩa Hai Bà Trưng thất bại.

**II. KHỞI NGHĨA BÀ TRIỆU (NĂM 248)**

Nguyên nhân:

Không cam chịu áp bức, bóc lột nặng nề nhân dân ta đã nổi dậy ở nhiều nơi

Diễn biến:

* Năm 248, tại vùng Cửu Chân (Thanh Hóa) Bà Triệu phất cờ khởi nghĩa.
* Nghĩa quân đánh ấp các thành ấp ở quận Cửu Chân rồi đánh ra khắp Giao Châu.

-Nhà Ngô đem quân sang đàn áp, cuộ khởi nghĩa bị thất bại

**III. KHỞI NGHĨA LÝ BÍ VÀ NƯỚC VẠN XUÂN (NĂM 542-602)**

-Mùa xuân 542, Lí Bí phất cờ khởi nghĩa, chiếm được Long Biên, làm chủ Giao Châu.

-Nhà Lương 2 lần sang đàn áp nước ta nhưng đều thất bại.

Mùa xuân năm 544 Lí Bí lên ngôi hoàng đế (Lí Nam Đế). Đặt tên nước là Vạn Xuân, dựng kinh đô ở cửa sông Tô Lịch. Đặt niên hiệu là Thiên Đức, cho xây điện Vạn Thọ, chùa Khai Quốc, đúc tiền riêng.

-Tháng 5- năm 545, nhà Lương đem quân sang đàn áp, Lý Bí trao quyền cho Triệu Quang Phục. Ông chọn Dạ Trạch xây dựng căn cứ và lãnh đạo kháng chiến.

- Năm 550, Triệu Quang Phục đánh bại quân Lương, ông xưng vương (Triệu Việt Vương). Năm 602, nhà Tùy đem quân sang xâm lược, nước Vạn Xuân sụp đổ.

**IV. KHỞI NGHĨA MAI THÚC LOAN (713-722)**

*Nguyên nhân:*

- Dưới ách đô hộ của nhà Đường đời sống nhân dân ta vô cùng cực khổ.

- Trong một lần gánh vải cống nạp MTL kêu gọi mọi người nổi dậy khởi nghĩa.

*Diễn biến:*

- Nghĩa quân chiếm thành Hoan Châu, nhân dân hưởng ứng.

- Ông chọn vùng Sa Nam làm căn cứ, Ông xưng đế (Mai Hắc Đế)

- Ông liên kết với nhân dân khắp nơi tấn công Tống Bình.

- Năm 722, nhà Đường đem 10 vạn quân sang đàn áp. Mai Hắc Đế thua trận.

Ý nghĩa

-Đã giành và giữ được quyền độc lập trong gần 10 năm.

-Là cuộc khởi nghĩa lớn, đánh dấu mốc quan trọng trên con đường chống Bắc Thuộc, giành lại quyền tự chủ của nhân dân ta.

**V.KHỞI NGHĨA PHÙNG HƯNG.**

-Khoảng cuối thế kỉ VIII, Phùng Hưng đã hợp quân khởi nghĩa ở Đường Lâm. Nghĩa quân nhanh chóng làm chủ Đường Lâm

- Phùng Hưng chiếm được thành Tống Bình, sắp đặt việc cai trị.

- Phùng Hưng mất Phùng An nối nghiệp cha

- Nhà Đường đem quân sang đàn áp, cuộc khởi nghĩa bị dập tắt.

**PHẦN : ĐỊA LÍ**

**BÀI 17. SÔNG VÀ HỒ.**

I/ Sông và lưu lượng nước của sông .

1/ Các bộ phận của dòng sông.

- Sông là dòng chảy tương đối ổn định trên bề mặt lục địa.

 - Phụ lưu là những dòng chảy nhỏ cung cấp nước cho sông chính.

- Chi lưu là những dòng chảy thoát nước cho sông chính.

- Nguồn cung cấp cho sông: Nước mưa, nước ngầm, băng tuyết tan.

2/ Lưu lượng nước của sông .

- Lưu lượng nước là lượng nước chảy qua mặt cắt ngang lòng sông, ở một địa điểm nào đó, trong một giây đồng hồ.

 -Trong năm, lưu lượng nước sông thường không đều giữa các tháng.

-Sự thay đổi lưu lượng nước sông trong một năm gọi là chế độ nước sông.

II/ Hồ.

- Hồ là một dạng địa hình trũng chứa nước, thường khép kín và không trực tiếp thông ra biển.

-Phần lớn các hồ chứa nước ngọt. Có một số hồ chứa nước mặn (Biển Chết, Assal,…)

-Dựa vào nguồn gốc hình thành : hồ kiến tạo và hồ tự nhiên.

-Hồ không có hình dạng nhất định.

III/ Sử dụng tổng hợp nước Sông, hồ.

- Sông, hồ có giá trị to lớn đối với đời sống, kinh tế - xã hội của con người. ( HS ĐỌC H 17.4)

- Tránh lãng phí và góp phần bảo vệ tài nguyên nước.

**Bài 18. BIỂN VÀ ĐẠI DƯƠNG**

1. Các đại dương trên Trái Đất.

 - Đại dương Thế giới là lớp nước liên tục, bao phủ hơn 70% diện tích bề mặt Trái Đất.

- Bao gồm: Thái Bình Dương, Đại Tây Dương, Ấn Độ Dương và Bắc Băng Dương.

II. Nhiệt độ, độ muối của biển và đại dương:

1. Nhiệt độ:

- Nhiệt độ trung bình của nước biển và đại dương vào khoảng 170C.

- Nhiệt độ thay đổi phụ thuộc vào vị trí địa lí, điều kiện khí hậu và một số điều kiện tự nhiên khác.

2. Độ muối:

- Độ muối TB của nước biển và đại dương là: 350 /00

III. Sự vận động của nước biển và đại dương

1. Sóng biển :

- Sóng là sự chuyển động tại chỗ của các lớp nước trên mặt

- Nguyên nhân: do gió. Gió càng mạnh thì sóng càng lớn

2. Thuỷ triều:

- Thủy triều là hiện tượng nước biển dâng lên, hạ xuống trong một thời gian nhất định (trong ngày).

- Nguyên nhân: sức hút của Mặt Trăng và Mặt Trời.

3. Dòng biển.

- Dòng biển là các dòng nước chảy trong biền và đại dương

- Có hai loại dòng biền: dòng biển nóng và dòng biển lạnh.

- Nguyên nhân: do các loại gió thường xuyên thổi trên Trái Đất ( Tín Phong và gió Tây ôn đới)